

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2025/DS-ST

Ngày: 14/8/2025

“Về việc: Tranh chấp hợp đồng
tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Kế

2. Bà Đoàn Thị Thu

- **Thư ký phiên toà:** Ông Bùi Minh Thiện - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên tham gia phiên toà:** Ông Trần Văn Mừng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 05/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín

Địa chỉ trụ sở chính: Số 266-268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ trụ sở chính cũ: Số 266-268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín.

Địa chỉ: Số 278 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cũ: Số 278 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Tấn Dũng - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Số 37, đường Lê Văn Sỹ, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cũ: Số 37, đường Lê Văn Sỹ, phường 13, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền:

- Ông Dương Kỳ Minh - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Số 198 Phố Huế, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ cũ: Số 198 Phố Huế, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Ông Phan Anh - Chức vụ: Nhân viên Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 6, số 205 đường Giảng Võ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội.

Ông Dương Kỳ Minh và ông Phan Anh vắng mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Ông Đỗ Quang H, sinh năm 1982 “*Vắng mặt*”

HKTT: Thôn NT, xã HHT, tỉnh Hưng Yên.

HKTT cũ: Thôn NT, xã AV, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Địa chỉ: P4.Z5, phường BK, quận HB, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ mới sau sáp nhập: P4.Z5, phường BK, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ mới: Số x, ngõ m/p, phố TQB, phường BK, quận HB, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ mới sau sáp nhập: Số x, ngõ m/p, phố TQB, phường BK, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các văn bản bổ sung trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của Pháp nhân đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 28/10/2015 Ông H có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của Ông H, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng số thẻ 472074-1509 với hạn mức sử dụng là 25.000.000đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, Ông H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 51.390.666 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay Ông H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 37.050.000 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông H vẫn không có thiện chí trả nợ. Do Ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 01/01/2017 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn, lãi suất quá hạn: $2.15\% \times 150\% = 3.225\%$ / tháng.

Tính đến ngày 22/05/2025, Ông H còn nợ cụ thể các khoản sau: Dư nợ

chuyển quá hạn: 23.801.690 đồng; Lãi quá hạn: 78.398.568 đồng. Tổng dư nợ: 102.200.258 đồng.

Mặc dù Ngân hàng đã yêu cầu Ông H có trách nhiệm thanh toán, tuy nhiên Ông H vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã qui định tại Hợp đồng đã ký. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín kính đề nghị Quý Tòa giải quyết:

- Buộc ông Đỗ Quang H phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 22/5/2025 là 102.200.258đ (*Một trăm linh hai triệu hai trăm nghìn hai trăm năm mươi tám đồng*). Trong đó: Dư nợ chuyển quá hạn là 23.801.690 đồng; Lãi quá hạn là 78.398.568 đồng.

- Ông Đỗ Quang H có trách nhiệm thanh toán lãi phát sinh sau ngày 22/5/2025 cho đến khi trả dứt nợ gốc vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Đỗ Quang H không đến Tòa án làm việc theo Giấy triệu tập, Tòa án kết hợp với chính quyền địa phương đến nhà nhưng Ông H không có mặt ở nhà nên không tiến hành lấy lời khai của ông H được và cũng không thể tiến hành hòa giải được.

Phiên tòa ngày 25/7/2025 bị đơn ông Đỗ Quang H vắng mặt không có lý do nên HĐXX quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa:

* Ông Phan Anh là đại diện theo ủy quyền của pháp nhân đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại bản tự khai ngày 14/8/2025 ông Phan Anh giữ nguyên quan điểm trình bày như trên, đồng thời cung cấp bản tóm tắt sao kê, xác định tổng số tiền ông Đỗ Quang H phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương tín tạm tính đến ngày 14/8/2025 là: 104.394.566 đồng, trong đó: Nợ gốc quá hạn là 23.801.690 đồng, Lãi quá hạn là 80.547.876 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đến khi tất toán khoản vay.

* Bị đơn ông Đỗ Quang H vắng mặt không có lý do.

* Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên:

- Về tố tụng: Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên đã chấp hành nghiêm chỉnh trình tự tố tụng từ khi thụ lý, thu thập chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho đến quá trình xét xử công khai tại phiên tòa.

- Về nội dung: Căn cứ Điều 117, 119, 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo hướng:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, buộc ông Đỗ Quang H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền 23.801.690 đồng theo thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ

tín dụng kiêm hợp đồng các bên đã ký kết với nhau và lãi suất theo thỏa thuận đã ký kết giữa các bên.

+ Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự Nghị quyết số 326/2016/UBNVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị đơn Đỗ Quang H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Trả lại nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục THADS thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín khởi kiện ông Đỗ Quang H có HKTT tại: thôn Nội Thượng, xã Hoàng Hoa Thám, tỉnh Hưng Yên, nội dung khởi kiện yêu cầu ông Đỗ Quang H phải trả nợ gốc, lãi suất theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì quan hệ pháp luật là Tranh chấp Hợp đồng tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên.

Tại phiên tòa: Ông Phan Anh là đại diện theo ủy quyền lại của Pháp nhân đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Bị đơn ông Đỗ Quang H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Theo quy định Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt ông Phan Anh và ông H.

[2] Về nội dung:

2.1. Về yêu cầu thanh toán trả nợ gốc và lãi suất:

Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng và các chứng cứ có trong hồ sơ xác định ngày 28/10/2015 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Ngân hàng) đã ký kết với ông Đỗ Quang H Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng số thẻ 472074-1509 với hạn mức sử dụng là 25.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Xét Hợp đồng tín dụng giữa các bên đã được lập thành văn bản, có hình thức và nội dung phù hợp với các quy định của pháp luật, mục đích và nội dung các bên thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật nên Hợp đồng tín dụng này hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia ký kết hợp đồng.

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, Ông H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 51.390.666 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ ông H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 37.050.000 đồng, sau đó để quá hạn

không thanh toán được. Do vậy ông H đã vi phạm Hợp đồng về nghĩa vụ thanh toán nên việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H phải thanh toán số tiền nợ gốc và tiền lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết là có căn cứ chấp nhận.

Theo bản tóm tắt sao kê của ngân hàng, tính đến ngày 14/8/2025 ông H còn nợ Ngân hàng số tiền 104.394.566 đồng, trong đó: Nợ gốc quá hạn là 23.801.690 đồng, Lãi quá hạn là 80.547.876 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng kể từ ngày 15/8/2025 đến khi tất toán khoản vay.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Đỗ Quang H phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 116, 117 119, 357, 385, 463, 466, 468, 470; 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín.
2. Buộc ông Đỗ Quang H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền còn nợ tính đến ngày 14/8/2025, theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 28/10/2015 số tiền là 104.394.566đ (*Một trăm linh bốn triệu ba trăm chín mươi bốn ngàn năm trăm sáu mươi sáu đồng*), trong đó: Nợ gốc quá hạn là 23.801.690 đồng, Lãi quá hạn là 80.547.876 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng kể từ ngày 15/8/2025 đến khi tất toán khoản vay

2. Về án phí:

Ông Đỗ Quang H phải chịu 5.219.728đ (*Năm triệu hai trăm mười chín ngàn bảy trăm hai mươi tám đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.637.073đ (*Một triệu sáu trăm ba mươi bảy ngàn không trăm bảy mươi ba đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án Ký hiệu: BLTU/23 số 0003214 ngày 21/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Hà Nội.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai vắng mặt ông Phan Anh là đại diện theo ủy quyền của Pháp nhân đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn ông Đỗ Quang H. Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

4. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng*

*chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;
Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 1-Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lý